

Số: 9.7.../NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH CẦU PHÀ TP. HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà Tp.HCM
- Biên bản và kết quả cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần Công trình Cầu phà Tp.HCM ngày 26/ 4/2018.

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1.** Thống nhất Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017 và Chương trình công tác năm 2018 (báo cáo đính kèm).
- Điều 2.** Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2017 và Kế hoạch triển khai thực hiện hoạt động SXKD năm 2018 (báo cáo đính kèm) với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2017:

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	91.000	91.000	100%
2	Tổng số lao động	người	314	274	87%
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	358.000	387.254	108%
4	Tổng chi phí	Tr.đồng	343.992	372.837	108%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	14.007	14.417	103%
6	Lợi nhuận thực hiện/Vốn điều lệ	%	15,39%	15,84%	103%
7	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	11.206	11.519	103%
8	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	12,31%	12,67%	103%
9	Trích lập các quỹ	Tr.đồng	2.241	2.879	128%

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH
10	Chi trả cổ tức (8,5%)	Tr.đồng	7.735	7.735	100%
11	Trích thường HĐQT, BTGD, BKS (10% trên phần LN vượt kế hoạch)	Tr.đồng		41	
12	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tr.đồng	1.230	863	70%

- **Chỉ tiêu kế hoạch 2018:**

ĐVT: Triệu đồng.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2017	Kế hoạch 2018	Tỷ lệ tăng trưởng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	91.000	91.000	100%
2	Tổng số lao động	người	278	278	100%
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	387.254	395.350	102%
4	Tổng chi phí	Tr.đồng	372.837	380.488	102%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	14.417	14.862	103%
6	Lợi nhuận thực hiện/Vốn điều lệ	%	15,84%	16,33%	103%
7	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	11.519	11.890	103%
8	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	12,66%	13,06%	103%
9	Trích lập các quỹ	Tr.đồng	2.879	2.972	103%
10	Chi trả cổ tức (9%)	Tr.đồng	7.735	8.190	106%
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tr.đồng	863	728	84%

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về thực hiện nhiệm vụ năm 2017 và chương trình công tác 2018 (báo cáo đính kèm).

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán (báo cáo tài chính đính kèm).

Điều 5. Thông qua Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao của Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và thư ký công ty năm 2017 (tờ trình đính kèm).

ĐVT: Đồng

STT	Chức danh	Kế hoạch tháng	Kế hoạch năm	Thực hiện tháng	Thực hiện năm
1	Chủ tịch HĐQT	27.000.000	324.000.000	27.000.000	324.000.000
2	Trưởng BKS	23.000.000	276.000.000	23.000.000	276.000.000

STT	Chức danh	Kế hoạch tháng	Kế hoạch năm	Thực hiện tháng	Thực hiện năm
3	Thành viên HĐQT (4 người còn lại)	18.000.000	216.000.000	18.000.000	216.000.000
4	Thành viên BKS (2 người còn lại)	5.000.000	60.000.000	5.000.000	60.000.000
5	Thư ký Công ty	2.500.000	30.000.000	2.500.000	30.000.000
	Tổng cộng:	75.500.000	906.000.000	75.500.000	906.000.000

Điều 6. Thông qua Tờ trình về việc chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2018 (tờ trình đính kèm) với nội dung chính như sau:

1. Các tiêu chí, hình thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

- Chọn một tổ chức kiểm toán có uy tín, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, có uy tín về chất lượng kiểm toán; có nhiều kinh nghiệm kiểm toán các BCTC trong lĩnh vực ngành xây dựng hạ tầng, giao thông theo các quy định của các chuẩn mực kế toán, hệ thống Kế toán Việt Nam (VAS) và Chuẩn mực Kế toán Quốc tế (IFRS) nói chung và đối với HFBC nói riêng.
- Đáp ứng được yêu cầu của HFBC về phạm vi và tiến độ kiểm toán và có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.
- Cung cấp các dịch vụ ưu đãi, miễn phí cho HFBC;

2. Danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của Công ty năm 2018 như sau:

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCs)
- Công ty TNHH Kiểm toán- tư vấn Đất Việt (Vietland);
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C;

3. Thông qua việc Giao Hội đồng quản trị căn cứ các tiêu chí chất lượng, uy tín, giá chào cạnh tranh và sự hỗ trợ từ công ty kiểm toán đối với doanh nghiệp để lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của HFBC..

Điều 7. Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, mức chi trả cổ tức năm 2017; Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

- **Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017:**

DVT: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận (LN) trước thuế TNDN năm 2017	14.416.908.661

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
2	Thuế TNDN hiện hành	2.897.570.278
3	Lợi nhuận sau thuế (1-2)	11.519.338.383
4	Trích lập các quỹ	2.879.834.596
	Trong đó	
4.1	Trích Quỹ Đầu tư phát triển 5% LN sau thuế	575.966.919
4.2	Trích Quỹ Khen thưởng phúc lợi 20% LN sau thuế	2.303.867.677
5	LN còn lại sau khi trích lập các quỹ (3-4)	8.639.503.787
6	Chia cổ tức (8,5% vốn điều lệ)	7.735.000.000
7	Trích thưởng HĐQT, BTGD, BKS (10% trên phần LN vượt kế hoạch)	40.998.066
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (5-6-7)	863.505.721

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2017:

1. Chia cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông số tiền: 7.735.000.000 đồng (8,5% vốn điều lệ) đã tạm ứng chi trả đợt 1 là 4% (theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để chia cổ tức là ngày 24/12/2017), dự kiến chi trả 4,5% còn lại trong tháng 6 năm 2018.

2. Chi trả quỹ khen thưởng phúc lợi:

- Quỹ khen thưởng phúc lợi trình đại hội đồng cổ đông thông qua: 2.303.867.677 đồng.
- Quỹ khen thưởng phúc lợi đã chi trả cho người lao động: 2.296.908.175 đồng, trong đó:
 - Chi khen thưởng : 1.639.719.703 đồng
 - Chi phúc lợi : 657.188.472 đồng
- Số dư Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2017 đề nghị chuyển sang chi cho người lao động năm 2018 là 5.959.502 đồng.

- Dự kiến Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

DVT: Đồng

STT	HẠNG MỤC	KẾT QUẢ/CHỈ TIÊU
1	Doanh thu	395.350.000.000
2	Tổng chi phí	380.488.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	> 14.862.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế	> 11.889.600.000
5	Lợi nhuận chia cổ tức	8.190.000.000

STT	HẠNG MỤC	KẾT QUẢ/CHỈ TIÊU
6	Tỉ lệ chia cổ tức	9%
7	Lợi nhuận còn lại để phân bổ vào các quỹ Đầu tư phát triển và quỹ khen thưởng, phúc lợi.	Không quá 25% lợi nhuận sau thuế
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	= (4) – (5) – (7)

Điều 8. Tờ trình thông qua chế độ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký công ty năm 2018 như sau:

1. Trong trường hợp công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch thì mức thù lao đối với HĐQT, BKS, TKCT như sau:

1.1. Đối với thành viên HĐQT, BKS hoạt động chuyên trách:

- Chủ tịch HĐQT 27.000.000 đồng/tháng
- Trưởng ban kiểm soát 23.000.000 đồng/tháng

1.2. Đối với thành viên HĐQT, BKS và Thư ký hoạt động kiêm nhiệm:

- Thành viên HĐQT 4.500.000 đồng/tháng/người
- Thành viên ban kiểm soát 2.500.000 đồng/tháng/người
- Thư ký Công ty 2.500.000 đồng/tháng/người.

2. Trong trường hợp kết quả lợi nhuận công ty không đạt so với kế hoạch, thì HĐQT quyết định mức thù lao thực tế chi trả cho HĐQT, BKS và Thư ký công ty nhưng không vượt quá mức thù lao kế hoạch.

3. Trong trường hợp công ty có kết quả lợi nhuận vượt kế hoạch, thì trích thưởng cho HĐQT, Ban Tổng giám đốc, BKS 10% trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch. Ngoài ra trích thưởng (lương tháng 13) cho chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách.

Điều 9. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (tờ trình và bảng tổng hợp sửa đổi điều lệ đính kèm). Giao Hội đồng quản trị thực hiện chỉnh lý Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo ý kiến góp ý của cổ đông tại Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 10. Thông qua Tờ trình ban hành Quy chế quản trị nội bộ của Công ty (tờ trình và Dự thảo quy chế quản trị đính kèm). Giao Hội đồng quản trị thực hiện chỉnh lý Quy chế quản trị nội bộ của Công ty theo ý kiến góp ý của cổ đông tại Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 11. Giao Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà Tp.Hồ Chí Minh tổ chức triển khai các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết này và tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Nghị quyết này.

Điều 12. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà Tp.Hồ Chí Minh biểu quyết thông qua ngày 26 tháng 04 năm 2018 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH CẦU PHÀ TP.HỒ CHÍ MINH**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TRẦN MINH THÀNH

T.C.P. ★ H.

BIÊN BẢN

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH CẦU PHÀ TP.HỒ CHÍ MINH**

Tên Công ty : Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà Tp.Hồ Chí Minh

Địa chỉ : Số 132 Đào Duy Từ, P.6, Q.10, TP.HCM

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301986393 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 06/9/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 04/5/2016.

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 26 tháng 04 năm 2018, tại Hội trường Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà Tp.HCM số 132 Đào Duy Từ, P.6, Q.10, TP.HCM, Công ty cổ phần Công trình Cầu phà TP.HCM tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2018.

Nội dung Đại hội:

1. Khai mạc:

Nghi thức khai mạc bao gồm:

- Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu;
- Giới thiệu nhân sự làm thành viên Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, bao gồm:

Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội (gồm 03 người):

- | | | |
|-----------------------------------|-----------|--------------|
| - Ông Trần Thái Phương | - KSV | - Trưởng ban |
| - Bà Phan Thị Hồng Lập | - P. QTNS | - Trưởng ban |
| - Bà Nguyễn Thị Xuân Tuyết | - P.KTTC | - Thành viên |

2. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

Ông **Trần Thái Phương** – Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông – báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể: Tính đến 8 giờ 44 phút, tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự là 86 cổ đông, với 6.588.200 cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện 72,40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

3. Thông qua Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội

Ông Dương Đức Chí trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội (*tài liệu đính kèm*).

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

4. Thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu

- Thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn.

DHĐCĐ đã thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn với số phiếu chấp thuận là 100%, cụ thể như sau:

Chủ tịch đoàn (gồm 05 người):

1. Ông **Trần Minh Thành** – Chủ tịch HĐQT Công ty
2. Ông **Lê Hữu Châu** – Thành viên HĐQT kiêm TGD
3. Ông **Vũ Bảo Vân** – Thành viên HĐQT
4. Bà **Tạ Thị Hồng Tâm** – Thành viên HĐQT
5. Ông **Trịnh Văn Khâm** – Thành viên HĐQT

- Thông qua nhân sự Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu.

DHĐCĐ đã thông qua nhân sự Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu với số phiếu chấp thuận là 100%, cụ thể như sau:

Thư ký đoàn (gồm 02 người):

1. Bà **Trần Thị Thủy** – P.NS
2. Ông **Cần Thái Sơn** – P.KTTC

Ban kiểm phiếu (gồm 05 người):

1. Ông **Trần Minh Trung** – Trưởng ban
2. Bà **Phan Thị Hồng Lập** – Thành viên
3. Bà **Nguyễn Hoàng Hạnh** – Thành viên
4. Ông **Võ Nhật Tiến** – Thành viên
5. Ông **Trần Thái Phương** – Thành viên

5. Thông qua Chương trình làm việc của Đại hội

Ông **Vũ Bảo Vân** trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Chương trình làm việc của Đại hội (*tài liệu đính kèm*).

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Chương trình làm việc tại Đại hội.

6. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017 và Chương trình công tác năm 2018

Ông **Trần Minh Thành** trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017 và Chương trình công tác năm 2018 (*báo cáo đính kèm*).

7. Thông qua Báo cáo hoạt động của Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2017 và Kế hoạch triển khai thực hiện hoạt động SXKD năm 2018

Ông **Lê Hữu Châu** trình bày Báo cáo hoạt động của Tổng Giám đốc về tổng kết kết quả SXKD năm 2017 và Kế hoạch triển khai thực hiện hoạt động SXKD năm 2018 (báo cáo đính kèm), với một số nội dung chính như sau:

- Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2017:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	91.000	91.000	100%
2	Tổng số lao động	người	314	274	87%
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	358.000	387.254	108%
4	Tổng chi phí	Tr.đồng	343.992	372.837	108%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	14.007	14.417	103%
6	Lợi nhuận thực hiện/Vốn điều lệ	%	15,39%	15,84%	103%
7	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	11.206	11.519	103%
8	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	12,31%	12,67%	103%
9	Trích lập các quỹ	Tr.đồng	2.241	2.879	128%
10	Chi trả cổ tức (8,5%)	Tr.đồng	7.735	7.735	100%
11	Trích thưởng HĐQT, BTGD, BKS (10% trên phần LN vượt kế hoạch)	Tr.đồng		41	
12	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tr.đồng	1.230	863	70%

- Chỉ tiêu kế hoạch 2018:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2017	Kế hoạch 2018	Tỷ lệ tăng trưởng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	91.000	91.000	100%

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2017	Kế hoạch 2018	Tỷ lệ tăng trưởng
2	Tổng số lao động	người	278	278	100%
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	387.254	395.350	102%
4	Tổng chi phí	Tr.đồng	372.837	380.488	102%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	14.417	14.862	103%
6	Lợi nhuận thực hiện/ Vốn điều lệ	%	15,84%	16,33%	103%
7	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	11.519	11.890	103%
8	Lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	%	12,66%	13,06%	103%
9	Trích lập các quỹ	Tr.đồng	2.879	2.972	103%
10	Chi trả cổ tức (9%)	Tr.đồng	7.735	8.190	106%
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tr.đồng	863	728	84%

8. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về thực hiện nhiệm vụ năm 2017 và chương trình công tác 2018

Ông **Lê Mạnh Thu** trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát về thực hiện nhiệm vụ năm 2017 và chương trình công tác 2018 (*báo cáo đính kèm*).

9. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán

Bà **Lê Nga Phương** trình bày Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán (*báo cáo tài chính đính kèm*).

10. Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận, mức chi trả cổ tức năm 2017 và dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

Bà **Tạ Thị Hồng Tâm** trình bày Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, mức chi trả cổ tức năm 2017; Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2018 (*tờ trình đính kèm*), với một số nội dung chính như sau:

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017:

ĐVT: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận (LN) trước thuế TNDN năm 2017	14.416.908.661
2	Thuế TNDN hiện hành	2.897.570.278
3	Lợi nhuận sau thuế (1-2)	11.519.338.383
4	Trích lập các quỹ	2.879.834.596
	Trong đó	

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
4.1	Trích Quỹ Đầu tư phát triển 5% LN sau thuế	575.966.919
4.2	Trích Quỹ Khen thưởng phúc lợi 20% LN sau thuế	2.303.867.677
5	LN còn lại sau khi trích lập các quỹ (3-4)	8.639.503.787
6	Chia cổ tức (8,5% vốn điều lệ)	7.735.000.000
7	Trích thưởng HĐQT, BTGD, BKS (10% trên phần LN vượt kế hoạch)	40.998.066
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (5-6-7)	863.505.721

- Đề xuất kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017:

1. Chia cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông số tiền: 7.735.000.000 đồng (8,5% vốn điều lệ) đã tạm ứng chi trả đợt 1 là 4% (theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để chia cổ tức là ngày 24/12/2017), dự kiến chi trả 4,5% còn lại trong tháng 6 năm 2018.

2. Chi trả quỹ khen thưởng phúc lợi:

- Quỹ khen thưởng phúc lợi trình đại hội đồng cổ đông thông qua: 2.303.867.677 đồng.
- Quỹ khen thưởng phúc lợi đã chi trả cho người lao động: 2.296.908.175 đồng, trong đó:
 - Chi khen thưởng : 1.639.719.703 đồng
 - Chi phúc lợi : 657.188.472 đồng
- Số dư Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2017 đề nghị chuyển sang chi cho người lao động năm 2018 là 5.959.502 đồng.

- Dự kiến Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

DVT: Đồng

STT	HẠNG MỤC	KẾT QUẢ/CHỈ TIÊU
1	Doanh thu	395.350.000.000
2	Tổng chi phí	380.488.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	> 14.862.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế	> 11.889.600.000
5	Lợi nhuận chia cổ tức	8.190.000.000
6	Tỉ lệ chia cổ tức	9%
7	Lợi nhuận còn lại để phân bổ vào các quỹ Đầu tư phát triển và quỹ khen thưởng, phúc lợi.	Không quá 25% lợi nhuận sau thuế

STT	HẠNG MỤC	KẾT QUẢ/CHỈ TIÊU
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	= (4) – (5) – (7)

11. Thông qua Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao của Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và thư ký công ty năm 2017

Ông **Trịnh Văn Khâm** trình bày Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao của Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và thư ký công ty năm 2017 (*báo cáo đính kèm*), với một số nội dung chính như sau:

ĐVT: Đồng

STT	Chức danh	Kế hoạch tháng	Kế hoạch năm	Thực hiện tháng	Thực hiện năm
1	Chủ tịch HĐQT	27.000.000	324.000.000	27.000.000	324.000.000
2	Trưởng BKS	23.000.000	276.000.000	23.000.000	276.000.000
3	Thành viên HĐQT (4 người còn lại)	18.000.000	216.000.000	18.000.000	216.000.000
4	Thành viên BKS (2 người còn lại)	5.000.000	60.000.000	5.000.000	60.000.000
5	Thư ký Công ty	2.500.000	30.000.000	2.500.000	30.000.000
	Tổng cộng:	75.500.000	906.000.000	75.500.000	906.000.000

12. Thông qua Tờ trình về việc chế độ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký công ty năm 2018

Ông **Vũ Bảo Vân** trình bày Tờ trình thông qua chế độ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký công ty năm 2018 (*tờ trình đính kèm*), với một số nội dung chính như sau:

1. Trong trường hợp công ty hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch thì mức thù lao đối với HĐQT, BKS, TKCT như sau:

1.1. Đối với thành viên HĐQT, BKS hoạt động chuyên trách:

- Chủ tịch HĐQT 27.000.000 đồng/tháng
- Trưởng ban kiểm soát 23.000.000 đồng/tháng

1.2. Đối với thành viên HĐQT, BKS và Thư ký hoạt động kiêm nhiệm:

- Thành viên HĐQT 4.500.000 đồng/tháng/người
- Thành viên ban kiểm soát 2.500.000 đồng/tháng/người
- Thư ký Công ty 2.500.000 đồng/tháng.

2. Trong trường hợp kết quả lợi nhuận công ty không đạt so với kế hoạch, thì HĐQT quyết định mức thù lao thực tế chỉ trả cho HĐQT, BKS và Thư ký công ty nhưng không vượt quá mức thù lao kế hoạch.

3. Trong trường hợp công ty có kết quả lợi nhuận vượt kế hoạch, thì trích thưởng cho HĐQT, Ban Tổng giám đốc, BKS 10% trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch. Ngoài ra trích thưởng (lương tháng 13) cho chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách.

13. Thông qua Tờ trình về việc chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2018

Ông **Lê Mạnh Thu** trình bày Tờ trình về việc chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2018 (*tờ trình đính kèm*), với một số nội dung chính như sau:

Ban kiểm soát đề xuất danh sách các công ty kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC
2. Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS)
3. Công ty TNHH Kiểm toán- Tư vấn Đất Việt (Vietland)
4. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Đề xuất ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán như sau:

Thông qua các tiêu chí, hình thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập và danh sách 04 đơn vị kiểm toán độc lập nêu trên để làm căn cứ lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét các BCTC trong năm 2018 của Công ty.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc chọn một trong bốn công ty kiểm toán độc lập theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Tổng giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán độc lập được chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét các BCTC năm 2018 của Công ty.

14. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty

Ông **Trịnh Văn Khâm** trình bày Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (*tờ trình và bảng tổng hợp sửa đổi, bổ sung điều lệ đính kèm*).

15. Thông qua Tờ trình về việc ban hành quy chế quản trị nội bộ của Công ty

Ông **Vũ Bảo Vân** trình bày Tờ trình về việc ban hành quy chế quản trị nội bộ của Công ty (*tờ trình và dự thảo quy chế đính kèm*).

16. Thảo luận, lấy ý kiến và giải trình

1. Ý kiến của cổ đông Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (HFIC):

I. Góp ý về tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán:

Nội dung góp ý như sau:

- Thống nhất các tiêu chí, hình thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập và danh sách các công ty kiểm toán độc lập (Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam – AASCs, Công ty TNHH Kiểm toán Tư vấn Đất Việt – Vietland, Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C) dự kiến thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của HFBC;

- Giao Hội đồng quản trị căn cứ các tiêu chí chất lượng, uy tín, giá chào cạnh tranh và sự hỗ trợ từ công ty kiểm toán đối với doanh nghiệp để lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của HFBC.

II. Góp ý về sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động:

1. Khoản 1 Điều 5: Dùng cụm từ “Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp” thay cụm từ “Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh”

Lý do: Phù hợp với từ ngữ tại Luật Doanh nghiệp 2014.

2. Khoản 5 Điều 9: Quy định rõ kỳ hạn lãi suất tiền gửi trong trường hợp cổ phần bị thu hồi.

3. Khoản 2 Điều 25: Thay thế đoạn “Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống” bằng đoạn “Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành được xác định theo phương thức **làm tròn lên**”

Lý do: Tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều 13 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ quy định *tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên không điều hành, cần hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.*

Hội đồng quản trị HFBC có 5 người, theo quy định số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành tối thiểu là $5/3 = 1,7$ người. Trường hợp làm tròn xuống là 1 người sẽ vi phạm quy định tối thiểu vì $1 < 1,7$. Do đó, phải áp dụng phương pháp làm tròn lên.

4. Khoản 3c Điều 25: Bổ sung quy định: “*Từ ngày 01 tháng 8 năm 2019 trở đi, thành viên Hội đồng quản trị không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác*”

Lý do: Quy định tại Khoản 3 Điều 12 và Khoản 3 Điều 37 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ.

5. Khoản 3d Điều 25: Bỏ nội dung này.

Lý do: Quy định này chỉ áp dụng đối với công ty con mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ theo quy định tại Khoản 1d Điều 151 Luật Doanh nghiệp 2014.

6. Khoản 3c Điều 30: Bỏ nội dung này.

Lý do: Khoản 3 Điều 30 đã quy định *khi thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường.* Do đó, không cần liệt kê “Chủ tịch Hội đồng quản trị” nằm trong nhóm đối tượng đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị để Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường.

7. Khoản 9 Điều 30: Bỏ cụm từ “và thông qua các quyết định” trong đoạn “Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành và thông qua các quyết định khi ít nhất có từ ba phần tư tổng số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện thay thế trở lên dự họp nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận”.

Lý do:

- Tại Khoản 8 Điều 153 Luật Doanh nghiệp 2014 chỉ quy định về tiến hành cuộc họp, **không** quy định điều kiện thông qua các quyết định.

- Tại Khoản 14 Điều 30 dự thảo Điều lệ HFBC phù hợp với quy định tại Khoản 8 Điều 153 Luật Doanh nghiệp 2014 “...ngợi quyết của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành”. Do đó, cụm từ “và thông qua các quyết định” tại Khoản 9 Điều 30 sẽ mâu thuẫn với quy định tại Khoản 14 Điều 30 dự thảo Điều lệ HFBC.

8. Khoản 1 Điều 60: Bỏ nội dung Điểm a và Điểm d

Lý do: Tại Khoản 5 Điều 2 Điều lệ mẫu kèm theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính, Điều lệ mẫu cho doanh nghiệp chủ động lựa chọn thời gian hoạt động của công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô hạn hoặc số năm cụ thể. Tại Khoản 6 Điều 2 dự thảo Điều lệ HFBC đã chọn thời gian hoạt động của công ty là vô thời hạn. Do đó, nội dung Điểm a và Điểm d Khoản 1 Điều 60 sẽ mâu thuẫn với Khoản 6 Điều 2 dự thảo Điều lệ HFBC.

III. Góp ý về dự thảo quy chế quản trị công ty

1. Khoản 5 và Khoản 6 Điều 16: Tiêu chuẩn của Thành viên Hội đồng quản trị đã được góp ý tại **Khoản 3c và Khoản 3d Điều 25** dự thảo Điều lệ HFBC nêu trên.

2. Khoản 4 Điều 24: Thay thế đoạn “...điểm a, b Khoản 4 Điều 40...” bằng đoạn “...điểm a, b Khoản 4 Điều 41...”

IV. Các lưu ý khác:

1. HFBC xem xét, bổ sung quy định về Người phụ trách quản trị công ty:

Tại Khoản 1 Điều 18 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ và Điều 32 Điều lệ mẫu kèm theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính, quy định Hội đồng quản trị phải bổ nhiệm ít nhất 01 người làm các nhiệm vụ của Người phụ trách quản trị công ty.

2. Điều 11 dự thảo Quy chế Quản trị nội bộ công ty:

HFBC tham khảo Điều 62 dự thảo Điều lệ HFBC để xem xét, bổ sung quy định về cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Trước khi các bên quyết định sử dụng giải pháp yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp thông qua thương lượng và hòa giải.

Ý kiến trả lời của Chủ tọa Đoàn:

Chủ tọa đoàn thống nhất với các góp ý của HFIC. Trong đó:

• **Đối với tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán:** Chủ tọa đoàn thống nhất góp ý của HFIC và thực hiện điều chỉnh lại nội dung tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán theo góp ý của HFIC. Đề nghị Quý cổ đông biểu quyết thông qua Tờ trình lựa chọn công ty

kiểm toán tại Thẻ biểu quyết theo nội dung tờ trình đã điều chỉnh theo góp ý của HFIC đã được Chủ tọa đoàn thống nhất tại Đại hội.

• **Đối với góp ý về sửa đổi, bổ sung Điều lệ: Chủ tọa đoàn thống nhất với toàn bộ góp ý của HFIC, trong đó, chủ tọa đoàn làm rõ các nội dung theo góp ý của HFIC như sau:**

Về Khoản 5 Điều 9 Điều lệ: Quy định rõ kỳ hạn lãi suất tiền gửi trong trường hợp cổ phần bị thu hồi.

=> **Ý kiến của Chủ tọa đoàn:** Thống nhất ý kiến góp ý của HFIC. Chủ tọa đoàn đề nghị sửa đổi bổ sung Khoản 5 Điều 9 Điều lệ như sau:

"Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán tất cả các khoản tiền có liên quan cộng với tiền lãi theo tỷ lệ (theo lãi suất tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng theo quy định của Ngân hàng Thương mại cổ phần BIDV Việt Nam – chi nhánh TP.HCM) vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi."

• **Đối với góp ý về dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty: Chủ tọa đoàn thống nhất với toàn bộ góp ý của HFIC, trong đó, chủ tọa đoàn làm rõ các nội dung theo góp ý của HFIC như sau:**

1. Ý kiến HFIC: Đề nghị Công ty xem xét, bổ sung quy định về Người phụ trách quản trị công ty:

Tại Khoản 1 Điều 18 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ và Điều 32 Điều lệ mẫu kèm theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính, quy định Hội đồng quản trị phải bổ nhiệm ít nhất 01 người làm các nhiệm vụ của Người phụ trách quản trị công ty.

=> **Ý kiến của Chủ tọa đoàn:** Thống nhất ý kiến góp ý của HFIC. HĐQT sẽ bổ sung nội dung về Người phụ trách quản trị công ty vào trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cũng như Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

2. Ý kiến của HFIC: Điều 11 dự thảo Quy chế Quản trị nội bộ công ty:

HFBC tham khảo Điều 62 dự thảo Điều lệ HFBC để xem xét, bổ sung quy định về cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Trước khi các bên quyết định sử dụng giải pháp yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp thông qua thương lượng và hòa giải.

=> **Ý kiến của Chủ tọa đoàn:** Thống nhất ý kiến góp ý của HFIC. Chủ tọa đoàn đề nghị sửa đổi bổ sung Điều 11 dự thảo Quy chế quản trị nội bộ Công ty (Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông) và Điều 22 Điều lệ (Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông) như sau:

"Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông mà tồn tại một trong các vấn đề sau:

1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường

hợp các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp;

2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.

Thì Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, Ban kiểm soát có quyền:

(i) Thông báo và trao đổi với Hội đồng quản trị về các vấn đề trên để Hội đồng quản trị có phương án giải quyết;

(ii) Trường hợp không thống nhất được với Hội đồng quản trị thì có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.”

2. Ý kiến của anh Chí về Dự thảo Quy chế quản trị Công ty:

- Điều 3 của Quy chế quản trị: Đề nghị điều chỉnh lại việc đánh số thứ tự các khoản của Điều 3.
- Đề nghị bổ sung thêm điều khoản về công khai minh bạch hoạt động của Công ty.
- Đề nghị bổ sung điều khoản v/v Bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty.

Ý kiến trả lời của Chủ tọa đoàn:

Chủ tọa đoàn tiếp thu ý kiến của cổ đông. Về ý kiến bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty, trùng với ý kiến của HFIC, Chủ tọa sẽ tiếp thu và tại kỳ họp gần nhất, HĐQT sẽ triển khai vấn đề này.

Đề nghị Quý cổ đông biểu quyết thông qua nội dung sửa đổi điều lệ và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty tại Thẻ biểu quyết theo tờ trình Công ty và các nội dung góp ý của cổ đông đã được Chủ tọa đoàn thống nhất tại Đại hội như trên.

17. Cập nhật báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông

Ông **Trần Thái Phương** – Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo về tình hình cổ đông tham dự đại hội tính đến 10 giờ 44 phút như sau: tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự là 123 cổ đông, với 7.925.400 cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện 87,09% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

18. Công bố kết quả kiểm biểu quyết thông qua nội dung báo cáo, tờ trình

Ông **Trần Minh Trung** – Trưởng Ban kiểm phiếu thay mặt Ban Kiểm phiếu lên công bố kết quả kiểm Thẻ biểu quyết của các cổ đông, cụ thể như sau:

– **Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017 và Chương trình công tác năm 2018:**

- Tổng số phiếu hợp lệ: 7.925.400 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- + Biểu quyết đồng ý: 7.918.400 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,91% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
- + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
- + Biểu quyết không có ý kiến: 7.000 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,09% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- **Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2017 và Kế hoạch triển khai thực hiện hoạt động SXKD năm 2018:**
 - Tổng số phiếu hợp lệ: 7.925.400 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - + Biểu quyết đồng ý: 7.914.800 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,87% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không có ý kiến: 10.600 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,13% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - **Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về thực hiện nhiệm vụ năm 2017 và chương trình công tác năm 2018:**
 - Tổng số phiếu hợp lệ: 7.925.400 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - + Biểu quyết đồng ý: 7.897.100 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,64% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không có ý kiến: 28.300 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,36% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - **Thông qua Báo cáo quyết toán tiền lương, thù lao của Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và thư ký công ty năm 2017:**

- + Tổng số phiếu hợp lệ: 7.923.900 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,98% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- + Biểu quyết đồng ý: 7.890.000 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,55% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
- + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
- + Biểu quyết không có ý kiến: 33.900 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,43% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 1.500 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,02% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

– **Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán:**

- Tổng số phiếu hợp lệ: 7.925.400 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- + Biểu quyết đồng ý: 7.890.100 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,55% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
- + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
- + Biểu quyết không có ý kiến: 35.300 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,45% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

– **Thông qua Tờ trình về việc chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2018:**

- Tổng số phiếu hợp lệ: 7.923.900 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,98% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- + Biểu quyết đồng ý: 7.869.000 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,29% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
- + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
- + Biểu quyết không có ý kiến: 54.900 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,69% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 1.500 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,02% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

– **Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, mức chi trả cổ tức năm 2017; Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2018:**

- Tổng số phiếu hợp lệ: 7.925.400 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- + Biểu quyết đồng ý: 7.899.600 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,67% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
- + Biểu quyết không đồng ý: 5.600 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,07% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
- + Biểu quyết không có ý kiến: 20.200 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,25% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- **Thông qua Tờ trình thông qua chế độ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký công ty năm 2018:**
 - Tổng số phiếu hợp lệ: 7.925.400 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - + Biểu quyết đồng ý: 7.907.300 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,77% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không có ý kiến: 18.100 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,23% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- **Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty:**
 - Tổng số phiếu hợp lệ: 7.925.400 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - + Biểu quyết đồng ý: 7.902.800 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,71% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
 - + Biểu quyết không có ý kiến: 22.600 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,29% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- **Thông qua Tờ trình ban hành Quy chế quản trị nội bộ của Công ty:**

- Tổng số phiếu hợp lệ: 7.925.400 cổ phần, tương đương tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- + Biểu quyết đồng ý: 7.900.700 cổ phần, tương đương tỷ lệ 99,69% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
- + Biểu quyết không đồng ý: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội;
- + Biểu quyết không có ý kiến: 24.700 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0,31% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, tương đương tỷ lệ 0% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

19. Thông qua Biên bản và Nghị quyết cuộc họp thường niên năm 2018 của Đại hội đồng cổ đông:

Ông **Cán Thái Sơn** thay mặt Thư ký đoàn trình bày Biên bản và Nghị quyết cuộc họp thường niên 2018 của ĐHCĐ.

Ông **Trần Minh Thành** điều khiển Đại Hội thông qua Biên bản và Nghị quyết cuộc họp thường niên 2018.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Biên bản cuộc họp thường niên 2018 của ĐHCĐ.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Nghị quyết cuộc họp thường niên 2018 của ĐHCĐ

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Công trình Cầu phà TP.HCM kết thúc lúc 11 giờ 50 phút cùng ngày.

Thư ký đoàn



Trần Thị Thuỷ



Cán Thái Sơn



TM: Chủ toạ đoàn

Trần Minh Thành